

VỀ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG CỦA NGHĨA QUÂN BÃI SẬY

NGUYỄN THANH HOA*

Khởi nghĩa Bãi Sậy là một trong những cuộc khởi nghĩa lớn nhất trong phong trào Cần Vương cuối thế kỷ XIX. Vào những năm 1883-1885, khi Đinh Gia Quế lãnh đạo thì địa bàn hoạt động chủ yếu ở tỉnh Hưng Yên. Nhưng từ khi Nguyễn Thiện Thuật trực tiếp lãnh đạo cuộc khởi nghĩa tuy lấy Bãi Sậy làm căn cứ chính, nghĩa quân đã mở rộng ra hầu khắp ba tỉnh tả ngạn sông Hồng (Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên) và nhiều trận đánh lớn đã diễn ra ở vùng này. Ngoài ra, nghĩa quân còn hoạt động mạnh ở các huyện Thanh Trì, Thanh Oai, các phủ Ứng Hòa, Thường Tín (Hà Đông) và có nhiều lần đã tiến sát Gia Lâm (gần Hà Nội) (năm 1888). Các con đường giao thông chính như Hà Nội - Hải Dương - Hải phòng và Hà Nội - Hưng Yên - Thái Bình cũng bị nghĩa quân kiểm soát. Các đoàn xe vận tải của Pháp đi trên hai con đường này luôn bị phục kích (1). Khởi nghĩa Bãi Sậy có một địa bàn khá rộng lớn, bao gồm rất nhiều tỉnh đồng bằng Bắc Bộ ngày nay. Không những vậy “với uy tín của mình, Nguyễn Thiện Thuật còn bắt liên lạc với phong trào miền núi như liên lạc với Lưu Kỳ ở vùng Đông Bắc” (2).

Gần đây, trong khi sưu tầm tài liệu ở Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I, chúng tôi đã tìm được một số tài liệu liên quan đến cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy. Những tài liệu về cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy nằm trong Hồ sơ số 76311, 56419, 46811, 46821 thuộc Phòng Phủ Thống sứ Bắc Kỳ và trong tập 3, 405, 610, 706, 713, 772, 951, 990, 1034, 1244, 1301, 1462, 1568 của Phòng Nha Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Những nguồn tài liệu này được viết bằng chữ Pháp hoặc chữ Hán Nôm. Chúng tôi đã phát hiện trong số đó có những trang viết về địa bàn hoạt động của Tân Thuật (thuộc Phòng Nha Kinh lược sứ Bắc Kỳ). Nội dung những trang tư liệu đó giúp chúng ta có thể đưa ra kết luận rằng Nguyễn Thiện Thuật không chỉ “bắt liên hệ với phong trào miền núi” mà còn hoạt động khá mạnh ở vùng Đông Bắc (ở Đông Triều và Lục Nam (3)).

Dưới đây là 3 văn bản đã được dịch từ chữ Hán Nôm:

1. Từ 36, Tập 1568

Tạm dịch: Tổng đốc Hải Yên (4) trú tại quân thứ Cẩm Giàng họ Nguyễn phúc trình: ngày 15 (5) nhận được tờ tư về việc tỉnh Lục Nam diện báo rằng phi mục người Thanh tên Lưu Kỳ cùng đảng nguy Tàn

* Trường Cao đẳng Hải Dương

Thuật ước khoảng hơn 2 nghìn tên hiện đến trú tại vùng rừng Hy Bà, ngụ Thống Bùi cũng đem bè đảng đến hội cùng đảng ấy để cướp bóc, tư xin phái người xác minh và đã trình lên quý công sứ xin lượng phái quan binh phòng bị truy tiểu. Thiêm chúc lập tức tư cho quý Công sứ và mặt sức cho các huyện Đông Triều, Chí Linh hạt ấy được rõ. Sau đó theo lời bẩm của huyện viên huyện Đông Triều thì viên ấy đã tuân lệnh phái người đi do thám thấy ngụ Lãnh Giai, ngụ Đê Hữu, ngụ Hai Kế hiệp đồng cùng bọn phi Thanh tên Lưu Kỳ, tên Quân Diếp và bè đảng 700 tên trú tại vùng rừng Linh Trường, còn bọn tên Quân Hấn, tên Quân Súng ước khoảng hơn 80 tên trú tại xứ Khê Hới, đảng ấy đều được trang bị súng tây đầy đủ. Còn bọn ngụ Thuật, ngụ Thống Bùi không nghe thấy tung tích gì. Theo lời bẩm của huyện viên huyện Chí Linh thì đã do thám vùng rừng Hy Bà nhưng không thấy tung tích bè đảng của ngụ Tân Thuật, ngụ Thống Bùi. Duy tại trại Yên Mô tổng Chi Ngại nghe thấy có em trai của ngụ Tân Thuật là tên Hai Kế và ngụ Đê Văn, tên Đê Giai, tên Lãnh Vĩnh, tên Đốc Vĩnh cùng bè đảng ước khoảng 250 tên, hiện đã phái quan binh đi tuần tiểu đảng phi ấy đã hợp cùng đảng phi người Thanh bọn tên Đê Kỳ, tên Quân Năm cùng bè đảng ước khoảng hơn 600 tên chạy thoát sang hạt Đông Triều. Vâng xét hạt ấy (Lục Nam) và các huyện Đông Triều, Chí Linh, hạt chúng tôi (Hải Yên) địa thế tiếp giáp, rừng núi nhiều ngả, đảng phi ấy dựa vào rừng núi làm sào huyệt ra vào bất thường nên nhất thời khó có thể dẹp yên được. Vạy xin phúc trình lên Kinh lược đại thần thẩm xét và các viên Thương tá Lương, Tham tá Dương nha Kinh lược Bắc kỳ được rõ.

Ngày 25-6, năm Thành Thái thứ 3 (Tức ngày 30-7-1891 Dương lịch).

2. Từ 22, Tập 1244

Tạm dịch: Quyển Bổ chánh sử tỉnh Lục Nam Dương Lâm, quyển án sát sử Nguyễn Văn Đạt tước trình lên Thái tử Thiếu bảo Thương thư Bộ Binh Khâm sai đại thần Kinh lược sứ Bắc Kỳ Diên Mậu tử rằng hôm trước theo tờ bẩm của nha huyện Đông Ngạn thì đêm ngày 22 tháng này (6) bọn phi Thanh Hán ước khoảng 200 tên từ tổng Tứ Trang huyện Đông Triều tỉnh Hải Dương và huyện Chí Linh chạy đến thôn Triệu xã Cung Bái hạt ấy cướp bóc bắt chết 1 người đàn ông và 1 phụ nữ bị thương, bắt lấy 5 người cướp một số đồ vật chạy thoát vào rừng. Thiêm chúc đã bàn bạc với quý Công sứ và nghiêm sức bọn Tổng lý phái thêm dân tráng tuy cơ truy nã. Theo lời bẩm của viên Hiệu phái Hoàng Tại thì đã do thám được tên Tân Thuật cùng Phó đề đốc ngụ Đình Quang Lý (người Hà Nội), tên Hiệp Vĩnh (cháu của viên Phó Thống đốc, người huyện Thanh Lâm), tên Đê Văn (cháu của Tân Thuật, người xã Chi Ngại) cùng 2 tướng người Hưng Yên (không biết tên) và đồ đảng ước khoảng 250 tên đều được trang bị súng tây. Trong đó hiện đến trú tại xã Yên Mô, tổng Chi Ngại, huyện Chí Linh khoảng 100 tên, còn 150 tên đến trú tại thôn Lang Quan (huyện Chí Linh, hai nơi này tiếp giáp với các tổng Đan Hội, Trám Diên bản hạt) mưu đồ muốn qua sông nhưng không rõ chúng có trò mánh khoé gì... Lại theo thám tử báo về các xứ Xa Lý, Hạ Vắn, ở thượng du bọn phi Thanh là Lưu Khi Cốc Nhị cùng với ngụ Biểu Các ở Yên Thế đều đang mưu đồ quấy nhiễu. Thiêm chúc đã lần lượt đem tình hình tư bản, điện báo cho tỉnh Đông (Hải Dương) hội cùng giải quyết và sức cho quan các đồn được biết để cùng phái quan binh tiểu dẹp. Việc liên quan đến tình hình phi nên ngoài việc trình riêng cho Bộ Binh thẩm xét còn trình lên quan Thống sứ xem xét để điều

lượng binh giúp cho vùng Lục Nam may mắn được an toàn, xin tấu trình.

Ngày 25-8, năm Thành Thái thứ 2 (Tức ngày 8-10-1890 Dương lịch).

3. Từ 41, Tập 1244

Tạm dịch: Quyền họ Tổng đốc quan phòng Ninh Thái (7) sung Tham tán quân vụ họ Vũ tư trình ngày 23 tháng trước (8) theo thám báo thì bọn nguy Thuật suất đem đồ đảng hơn 500 tên hợp cùng với tên Han ngấm về xã Gia Phú, huyện Gia Bình ẩn náu quấy nhiễu. Tình chúng tôi đã lập tấu bàn với quý Trú sứ ủy phái viên quan 3 Cơ mật hội cùng với viên án sát mới của tỉnh quân đem binh đồng đến các hạt Thuận Thành, Lương Tài, Gia Bình (9) tiểu nã. Ngày 27 tháng đó (10) nhận được tư trình của quan án sát mới rằng theo thám báo thì bọn nguy Để Viện đang ngấm trú tại thôn Bến Long, xã Lang Khê, 1 toán khác đang đang trú tại xã Xuân Lê, đã lập tấu cử viên quan 3 khuyển và viên quan 1 khuyển trú tại phủ Thuận Thành đem binh đồng đến vây quét thôn Bến Long, đảng phi ấy đã tan tác bỏ trốn. Lúc truy quét có thu được 1 lưỡi kiếm bạc, 1 lưỡi mã đao, bắt được 3 tên kỳ mục đầu mục thôn ấy. Lại

đến vây xã Xuân Lê đảng phi ấy cũng đã trốn thoát, bắt được 4 tên kỳ mục đầu mục xã ấy đều cho đưa đến đồn Thuận Thành giam lại đợi xem xét. Ngày 29 (11) nhận được tư trình đã bàn bạc cử viên quan 3 khuyển dắt đem binh đồng đi tuần tiểu các hạt Siêu Loại, Gia Bình, Lương Tài. Sau đó theo thám báo và quan đồn Cẩm Giàng cấp báo thì tên nguy Thuật cùng đồ đảng và tên Lãnh Vịnh đang tụ tập tại xã Phú Lộc tỉnh Đông, lập tức đã cử quan 3 khuyển đem các đạo binh đồng tiến đến truy nã, đảng phi ấy hiện đã tan tác bỏ trốn, nhưng bắt được 2 tên đã giao cho đồn Cẩm Giàng giải về giam lại sau đó chuyển về đồn Lương Tài. Đã phái người đi do thám thấy đảng phi đó hiện đã tan tác lần trốn ở tỉnh Đông (Hải Dương) và Lục Nam. Hôm qua viên án sát mới họ Nguyễn đã cùng viên quan 3 khuyển đem binh đồng về tỉnh bàn giao. Xin tư trình thẩm xét và tư trình lên Thái tử thiếu bảo Thượng thư Bộ Binh Khâm sai đại thần Kinh lược sứ Bắc Kỳ Diên Mậu tử Hoàng Cao Khải được biết.

Ngày 4-9, năm Thành Thái thứ 2 (Tức ngày 17-10-1890 Dương lịch).

CHÚ THÍCH

(1). Minh Thành, *Về cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy*, Tạp chí *Nghiên cứu Lịch sử*, số 122 (1969), tr. 53.

(2). Viện Sử học, *Lịch sử Việt Nam 1858-1896*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003, tr. 726.

(3). Lục Nam là một tỉnh được thành lập tháng 11-1889, nay thuộc Bắc Giang.

(4). Gồm Hải Dương, Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh ngày nay.

(5). Tức ngày 31-07-1890 Dương lịch

(6). Tức ngày 05-10-1890 Dương lịch.

(7). Bắc Ninh và Thái Nguyên.

(8). Tức ngày 06-10-1890 Dương lịch

(9). Các huyện của tỉnh Bắc Ninh.

(10). Tức ngày 10-10-1890 Dương lịch.

(11). Tức ngày 12-10-1890 Dương lịch.